

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng sinh viên đại học chính quy đạt học bổng khuyến khích học tập kỳ I năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 148/NQ-HĐT, ngày 31/7/2024 của Hội đồng trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 916/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 31 tháng 12 năm 2020 Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 26 tháng 6 năm 2025 về việc cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên đại học chính quy kỳ I năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 17/4/2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo - Khoa học và Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khen thưởng sinh viên hệ đại học chính quy đạt học bổng khuyến khích học tập kỳ I năm học 2024 - 2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các sinh viên có tên tại Điều 1 được thưởng theo mức thưởng quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường năm 2023.

Điều 3. Các Trưởng phòng Quản lý đào tạo - Khoa học và Hợp tác quốc tế, Kế hoạch - Tài chính và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Đăng tải Website Nhà trường;
- Lưu: VT, QLĐT-KH&HTQT.



HIỆU TRƯỞNG 

Nguyễn Duy Quyết

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG SINH VIÊN ĐẠT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

Kỳ I năm học 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số: 608 /QĐ-ĐHSPTDTHN, ngày 27/6/2025 của Hiệu trưởng trường ĐHSP TDTT Hà Nội)

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM TBCHT	ĐIỂM RL	MỨC HỌC BỔNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Bích Ngọc	54Đ19TD	3,96	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
2	Nguyễn Thị Hương	54Đ19BCB	3,81	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
3	Nguyễn Phương Anh	54Đ19TD	3,81	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
4	Phan Thị Thu Hoài	54Đ19Vo	3,81	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
5	Đồng Khai Tâm	54Đ19ĐK	3,80	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
6	Dương Thế Vinh	54Đ19Vo	3,80	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
7	Hoàng Minh Thắng	54Đ19TD	3,77	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
8	Đinh Tiến Lộc	54Đ19QV	3,74	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
9	Phan Việt Anh	54Đ19CLA	3,71	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
10	Đào Xuân Hưng	54Đ19ĐK	3,71	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
11	Nhữ Thị Bích Ngọc	54Đ19ĐK	3,69	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
12	Nguyễn Thanh Thảo	54Đ19ĐK	3,68	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
13	Lê Văn Luật	54Đ19QV	3,63	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
14	Nguyễn Hải Nam	54Đ19BRB	3,88	Tốt	Giỏi	150.000	
15	Nguyễn Quỳnh Nhung	54Đ19TD	3,71	Tốt	Giỏi	150.000	
16	Hoàng Phan Yến Nhi	55Đ20VõA	3,75	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
17	Nguyễn Kiều Anh	55Đ20VõA	3,69	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
18	Nguyễn Hà My	55Đ20VõA	3,65	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
19	Phạm Thị Thanh	55Đ20BRB	3,50	Tốt	Giỏi	150.000	
20	Phạm Thị Hồng Vân	55Đ20BB	3,48	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
21	Nguyễn Hoàng Gia	55Đ20ĐB	3,44	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
22	Nguyễn Thùy Dung	55Đ20BRB	3,44	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
23	Nguyễn Thị Thu Hoàn	55Đ20TD	3,44	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
24	Trần Thu Hoa	55Đ20VõA	3,43	Tốt	Giỏi	150.000	
25	Chu Thị Hồng Hạnh	55Đ20BLB	3,40	Xuất sắc	Giỏi	150.000	

Handwritten signature

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM TBCHT	ĐIỂM RL	MỨC HỌC BỔNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
26	Vũ Thị Thu Trang	55Đ20VõA	3,39	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
27	Đỗ Bá Tùng	55Đ20VõA	3,34	Tốt	Giỏi	150.000	
28	Nguyễn Văn Hưng	55Đ20BLA	3,31	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
29	Nguyễn Thị Kim Chi	55Đ20TD	3,31	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
30	Dương Minh Hiền	55Đ20QV	3,31	Tốt	Giỏi	150.000	
31	Chu Khu Pư	55Đ20VõA	3,31	Tốt	Giỏi	150.000	
32	Nguyễn Thị Thùy Trang	55Đ20BB	3,28	Tốt	Giỏi	150.000	
33	Nguyễn Trọng Chinh	55Đ20VõA	3,28	Tốt	Giỏi	150.000	
34	Hoàng Thị Chúc	56Đ21-TD	3,70	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
35	Vũ Hồng Phong	56Đ21-CL	3,68	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
36	Trần Xuân Lâm	56Đ21-BĐB	3,49	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
37	Nguyễn Thị Thủy	56Đ21-TD	3,41	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
38	Hoàng Minh Chiến	56Đ21-CL	3,29	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
39	Sybounheuang Chanh	56Đ21-TD	3,29	Tốt	Giỏi	150.000	
40	Đào Xuân Hòa	56Đ21-CL	3,22	Tốt	Giỏi	150.000	
41	Dương Võ Thành Nam	56Đ21-Võ	3,22	Tốt	Giỏi	150.000	
42	Nguyễn Tôn Thành	56Đ21-BĐB	3,21	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
43	Hoàng Thị Thanh Vươn	56Đ21-TD	3,21	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
44	Bùi Thủy Thùy Linh	57Đ22-BL	3,74	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
45	Đặng Hữu Việt	57Đ22-BR	3,68	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
46	Lê Ánh Dương	57Đ22-BR	3,54	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
47	Phạm Thúy Hằng	57Đ22-BR	3,54	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
48	Lục Thanh Tâm	57Đ22-BCA	3,41	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
49	Bế Minh Lợi	57Đ22-BCA	3,38	Tốt	Giỏi	150.000	
50	Lê Anh Đức	57Đ22-BĐ	3,36	Tốt	Giỏi	150.000	
51	Chu Thị Nga	57Đ22-BCB	3,33	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
52	Nguyễn Ngọc Quang Minh	57Đ22-BL	3,33	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
53	Vũ Ánh Minh Nguyệt	57Đ22-BR	3,27	Tốt	Giỏi	150.000	
54	Bùi Thị Quỳnh Hoa	57Đ22-CL	3,24	Xuất sắc	Giỏi	150.000	

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM TBCHT	ĐIỂM RL	MỨC HỌC BỔNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
55	Vũ Như Ngọc	57Đ22-CL	3,24	Tốt	Giỏi	150.000	
56	Nguyễn Thanh Phong	57Đ22-BL	3,21	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
57	Hoàng Đức Anh	57Đ22-Võ	3,21	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
58	Lê Bằng Dương	K1QP1	2,92	Tốt	Khá	50.000	
59	Bùi Thị Ân Nghĩa	K1QP1	2,63	Xuất sắc	Khá	50.000	
60	Phạm Đình Định	K2QP	3,52	Tốt	Giỏi	150.000	
61	Nguyễn Thị Ngọc Uyên	K2QP	3,43	Tốt	Giỏi	150.000	
62	Vì Quốc Việt	K3QP	3,76	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
63	Lê Thành Trung	K3QP	3,72	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
64	Đỗ Thị Thu Thúy	K1HL-Võ	3,33	Tốt	Giỏi	150.000	
65	Chu Anh Tuấn	K1HL-CL	3,28	Tốt	Giỏi	150.000	
66	Trần Phương Thảo	K1HL-BC	3,27	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
67	Nguyễn Thị Phương	K1HL-Võ	3,27	Tốt	Giỏi	150.000	
68	Lương Đức Tùng	K1HL-BR	3,19	Tốt	Khá	50.000	
69	Phạm Quốc Trường	K1HL-BR	2,98	Tốt	Khá	50.000	
70	Chanthala Linyavongsa	K1HL-BĐA	2,89	Tốt	Khá	50.000	
71	Phạm Thanh Duyên	K2HL-BL	3,61	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
72	Nguyễn Văn Đại	K2HL-BL	3,61	Xuất sắc	Xuất sắc	200.000	
73	Cù Thị Thanh Nhân	K2HL-BR	3,58	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
74	Nguyễn Văn Bắc	K2HL-Võ	3,58	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
75	Đỗ Bá Quyết	K2HL-ĐK	3,44	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
76	Lê Thị Huệ	K2HL-CL	3,43	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
77	Tạ Thị Ngọc Anh	K2HL-BL	3,35	Xuất sắc	Giỏi	150.000	
78	Nguyễn Mai Anh	K2HL-BC	3,29	Tốt	Giỏi	150.000	
79	Lương Thế Huỳnh	K2HL-CL	3,18	Tốt	Khá	50.000	
80	Chu Thị Huyền Trang	K2HL-BR	3,08	Xuất sắc	Khá	50.000	
81	Nguyễn Văn Huy	K2HL-BĐA	3,06	Xuất sắc	Khá	50.000	
Tổng						12.550.000	
(Bảng chữ: Mười hai triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).							

Ấn định danh sách có 81 SV. / 